

Số: 02 /2019/BC-BTGD/CMVN
Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

*Kính thưa quý vị đại biểu,
Kính thưa quý cổ đông.*

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam (CM Vietnam), tôi xin trình bày báo cáo tổng kết công tác SXKD năm 2018 và phương án kinh doanh năm 2019.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018

| Nội dung | Kế hoạch 2018 | Thực hiện 2018 | % Hoàn thành |
|----------------------|-----------------|-----------------|--------------|
| Doanh thu | 327.615.951.128 | 281.434.015.568 | 86% |
| Lợi nhuận trước thuế | 4.578.167.784 | 1.443.191.755 | 32% |

Đánh giá: năm 2018 Công ty đã không hoàn thành kế hoạch doanh thu & lợi nhuận như đã đề ra, do một số nguyên nhân sau:

- Một số dự án triển khai chậm do các thủ tục pháp lý & mặt bằng công trường như Dự án Sendje.
- Do ảnh hưởng của thời tiết bất thường vượt ngoài phương án đã dự tính: tại dự án Nam Ngum đã phải dừng thi công 02 tháng; do ảnh hưởng của thời tiết bất thường dự án Xenamnoy đã phải yêu cầu bổ sung các biện pháp để đảm bảo an toàn; thủy lợi hồ Núi Một Bình Định phải giãn tiến độ để nhường đường dân sinh do mưa lớn; thay đổi địa chất phải chờ thiết kế sửa đổi bổ sung tại thủy lợi Vàm Cỏ Đông.
- Công ty đã thực hiện trích dự phòng rủi ro khoản phải thu 5.19 tỷ đồng;
- Tất toán khoản đầu tư: thanh lý lỗ tài sản là Tòa nhà trung tâm thương mại dịch vụ Kinh Môn – Hải Dương (3.2 tỷ Đồng).
- Chi phí cho người lao động tăng do có sự cạnh tranh lớn về nguồn lao động trong nước và do thay đổi chính sách liên quan đến bảo hiểm cho người lao động.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tóm tắt tài chính công ty mẹ

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % Tăng giảm |
|-----------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| I. Tình hình tài sản | | | |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 177.089.740.662 | 305.728.932.466 | 72,6 |

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % Tăng giảm |
|----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| + Các khoản phải thu ngắn hạn | 105.409.303.530 | 141.240.850.688 | 34,0 |
| + Hàng tồn kho | 48.637.132.457 | 58.514.699.410 | 20,3 |
| 2, Tài sản dài hạn | 194.598.965.168 | 195.647.291.608 | 0,5 |
| + Các khoản phải thu dài hạn | 16.073.302.995 | 15.126.180.660 | -5,9 |
| 3. Tổng tài sản | 371.688.705.830 | 501.376.224.074 | 34,9 |
| II. Tình hình nợ phải trả | | | |
| 1. Nợ phải trả ngắn hạn | 170.519.287.394 | 299.255.395.829 | 75,5 |
| 2. Nợ phải trả dài hạn | 10.597.076.425 | 7.933.985.587 | -25,1 |
| 3. Tổng nợ phải trả | 181.116.363.819 | 307.189.381.416 | 69,6 |

2.2 Tóm tắt tài chính hợp nhất

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % Tăng giảm |
|----------------------------------|-----------------|-----------------|-------------|
| I. Tình hình tài sản | | | |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 218.205.577.564 | 368.916.729.602 | 69,1 |
| + Các khoản phải thu ngắn hạn | 117.011.169.928 | 164.922.419.834 | 40,9 |
| + Hàng tồn kho | 72.392.982.134 | 80.824.964.951 | 11,6 |
| 2. Tài sản dài hạn | 191.285.775.238 | 252.242.137.731 | 31,9 |
| + Các khoản phải thu dài hạn | 16.073.302.995 | 15.126.180.660 | -5,9 |
| 3. Tổng tài sản | 409.491.352.802 | 621.158.867.333 | 51,7 |
| II. Tình hình nợ phải trả | | | |
| 1. Nợ phải trả ngắn hạn | 161.715.094.093 | 271.874.474.288 | 68,1 |
| 2. Nợ phải trả dài hạn | 10.966.997.477 | 102.806.519.761 | 837,4 |
| 3. Tổng nợ phải trả | 172.682.091.570 | 374.680.994.049 | 117,0 |

3. Tình hình đầu tư:

3.1 Đầu tư vào công ty con

| Công ty | GT đầu tư (tỷ Đồng) | | Tăng/Giảm (tỷ Đồng) | VĐL (Đồng) | Tỷ lệ % |
|---|---------------------|----------------|---------------------|----------------|---------|
| | 2017 | 2018 | | | |
| Công ty cổ phần CM Đầu Tư và Thương Mại | 21.030.000.000 | 21.030.000.000 | 0 | 21.030.000.000 | 100% |
| Công ty cổ phần xây lắp môi trường | 41.924.570.000 | 41.924.570.000 | - | 50.000.000.000 | 68,44% |

| Công ty | GT đầu tư (tỷ Đồng) | | Tăng/Giảm (tỷ Đồng) | VDL (Đồng) | Tỷ lệ % |
|------------------------------|------------------------|------------------------|----------------------|----------------|---------|
| | 2017 | 2018 | | | |
| Công ty cổ phần CM Nha Trang | 43.800.000.000 | 47.700.000.000 | 3.900.000.000 | 80.000.000.000 | 59,63 % |
| Tổng | 106.754.570.000 | 110.654.570.000 | 3.900.000.000 | | |

Trong năm 2018, Công ty đã tham gia góp vốn thành lập công ty cổ phần CM Nha Trang và thực hiện đầu tư xây dựng khách sạn LEMORE Hotel. Đến thời điểm hiện tại, khách sạn Lemore Hotel đã bắt đầu đi vào hoạt động khai thác và đón khách từ tháng 01/2019.

3.2 Đầu tư vào công ty liên danh, liên kết.

| Công ty | GT đầu tư (tỷ Đồng) | | Tăng/Giảm (tỷ Đồng) | VDL (tỷ Đồng) | Tỷ lệ % |
|--|---------------------|----------------|---------------------|----------------|---------|
| | 2017 | 2018 | | | |
| Công ty cổ phần Đầu tư và hạ tầng Vietin | 13.200.000.000 | 13.200.000.000 | 0 | 56.600.000.000 | 23,32% |

3.3 Đầu tư tài sản phục vụ sản xuất

| TT | Nội dung | Giá trị | Ghi chú |
|----|--|----------------------|---------|
| 1 | Máy đào bánh xích Hitachi ZX210H-3, số khung HCM1V200P00203090 cho Năm Ngừm | 954.545.455 | |
| 2 | Mua máy tiện cho dự án Xenamnoy | 49.000.000 | |
| 3 | Máy phun vẩy bê tông HSP7 (Phun ướt) | 53.000.000 | |
| 4 | Mua 01 xe tải cầu Thaco số máy 01511c007711, số khung 12wdcc081665, màu xanh | 811.818.182 | |
| 5 | Mua hệ thống điều hòa văn phòng Cty CMVietnam | 644.230.909 | |
| 6 | Tăng tài sản cố định cho việc xây dựng toà nhà CMVietnam lần 2 | 2.515.480.986 | |
| 7 | Phí trước bạ ô tô tải cầu Thaco, phí cấp biển | 18.360.000 | |
| | Tổng | 5.046.435.532 | |

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

4.1 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất

| Nội dung | Thực hiện năm 2018 | Kế hoạch năm 2019 | Tốc độ tăng trưởng |
|----------------------|--------------------|-------------------|--------------------|
| Doanh thu | 281.434.015.568 | 445.645.772.819 | 158% |
| Lợi nhuận trước thuế | 1.443.191.755 | 12.312.276.811 | 853% |
| Cổ tức dự kiến | 5,00% | 5,00% | 100% |

Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty trình theo báo cáo này được xây dựng trên cơ sở phù hợp các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Tuy nhiên, có thể chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan bất lợi phát sinh mà BTGD chưa lường trước được. Trong trường hợp nhất thiết phải điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2019, BTGD sẽ báo cáo và đệ trình HĐQT.

4.2 Các giải pháp thực hiện

a) Dự án xây lắp trong nước

Về thi công: năm 2019, Công ty sẽ tập trung thi công tại các hợp đồng hiện đang triển khai. Đảm bảo thi công đúng tiến độ, chất lượng an toàn song song với công tác nghiệm thu thu hồi vốn.

Hoàn thiện hồ sơ và bàn giao các dự án đã kết thúc thi công chuyển sang công tác bảo hành, tiếp tục theo dõi bảo trì công trình trong thời gian bảo hành theo hợp đồng.

Về công việc của các Công ty thành viên- liên kết/ Dự án mới: Tiếp nhận, phối hợp thi công các dự án đã được giao từ Công ty mẹ và chủ động tìm kiếm thêm các dự án mới.

Tiếp tục tìm kiếm các dự án thi công xây dựng mới trong nước trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, an toàn về vốn, thương hiệu Công ty.

b) Dự án xây lắp tại nước ngoài

Tiếp tục việc triển khai thi công tại các dự án Nậm Ngừm đảm bảo đáp ứng tiến độ thi công của các dự án này. Hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng dự án Xenamnoy.

Đối với Dự án Sendjie: Đã bắt đầu tái khởi động từ tháng 11/2018. Ban TGD, Ban quản lý dự án đẩy nhanh thi công, tiến độ chất lượng trên cơ sở mặt bằng hiện có. Tiếp tục đàm phán, ký kết bổ sung công việc mới tại dự án.

Tiếp tục tìm kiếm các dự án mới nhằm công việc tiếp theo gối đầu trong thời gian tới tại các khu vực lân cận như Lào, Cambodia.

c) Công tác Đầu tư

Song song với công tác sản xuất, Công ty sẽ tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tiềm năng, phù hợp với năng lực nhằm gia tăng giá trị. BTGD sẽ đệ trình HĐQT & ĐHCĐ đối với từng cơ hội cụ thể phù hợp với điều lệ & pháp luật hiện hành.

d) Về con người – Chế độ đãi ngộ

Nâng cao chất lượng nguồn lao động, bao gồm cả lao động gián tiếp và trực tiếp, đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực đảm bảo phù hợp với những chuyển biến/ đặc điểm mới trong hoạt động SXKD của Công ty, gắn năng suất/chất lượng lao động với thu nhập, đảm bảo thu nhập là một trong những yếu tố tăng sự thu hút và tăng năng suất lao động.

Tuyển dụng các nhân sự mới, có trình độ và kiến thức đáp ứng với nhu cầu công việc của Công ty, đặc biệt là phục vụ cho các công việc mới dự kiến phát sinh trong năm.

Duy trì mối quan hệ tốt với những lao động đã, đang làm việc tại Công ty bằng chính sách, đãi ngộ, văn hóa, là cơ sở và đầu mối thu hút/huy động được nguồn nhân lực có chất lượng cho các dự án, đặc biệt là các Dự án tại nước ngoài.

e) Về bộ máy tổ chức

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, trên cơ sở một cơ cấu gọn nhẹ, dễ vận hành, đặc biệt là khối lao động gián tiếp. Phân công phận nhiệm rõ ràng, đảm bảo phát huy vai trò của các cá nhân trong bộ máy, đồng thời không có sự chồng chéo lẫn nhau.

f) Về công tác tài chính/ vốn

Duy trì và tìm kiếm các tổ chức tín dụng tài trợ, trong trường hợp cần thiết Ban TGĐ sẽ kiến nghị HĐQT Công ty trình ĐHCĐ phương án tăng vốn phù hợp phục vụ các nhu cầu đầu tư, sản xuất của Công ty.

g) Về các nội dung khác

Kiểm tra, đánh giá lại tình hình các tài sản, các máy móc thiết bị không còn phù hợp với yêu cầu sản xuất và đề trình phương án xử lý đáp ứng với yêu cầu mới của Công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi hoạt động của Công ty, đặc biệt là các nghĩa vụ với người lao động, nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, nghĩa vụ của công ty niêm yết.

Tăng cường công tác thanh- kiểm tra trong lĩnh vực ATVSLĐ, đảm bảo việc lao động an toàn trên mọi công trường, trên mọi địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý, công tác định mức nhằm kiểm soát chi phí, tránh chi phí phát sinh, tiết kiệm tối đa các chi phí đầu vào trong sản xuất để tăng hiệu quả kinh doanh.

Duy trì hệ thống thông tin giữa Công ty và các cổ đông, các nhà đầu tư, các Công ty Chứng khoán nhằm tạo mối liên hệ gắn bó, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hiểu rõ hơn nữa về thực lực và tiềm năng của Công ty.

Phát động phong trào thi đua toàn Công ty về việc phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và đồng thời tổ chức đánh giá khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể dự án có thành tích cao trong thực hành tiết kiệm, có sáng tạo trong công việc góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Kính thưa quý vị.

Năm 2018, do những nguyên nhân khách quan – chủ quan khác nhau mà Công ty chưa hoàn thành được các chỉ tiêu về doanh thu, tiêu lợi nhuận so với kế hoạch. Ban TGD nhận thức được trách nhiệm về kết quả này và sẽ phải nỗ lực hơn tìm ra những giải pháp khắc phục cho nhiệm vụ năm 2019 được ĐHĐCĐ, HĐQT giao phó. Ban Tổng Giám đốc mong tiếp tục nhận được sự đồng hành hỗ trợ của HĐQT và tin tưởng của các cổ đông để thực hiện nhiệm vụ năm 2019 góp phần vào sự thành công chung của Công ty, nâng cao giá trị đầu tư cho Quý cổ đông theo sứ mệnh đã đề ra.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt cho Ban Tổng Giám đốc gửi đến quý vị đại biểu, quý cổ đông và HĐQT lời chúc sức khỏe và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Kim Ngọc Nhân

Nơi nhận:

- + ĐHD Cổ đông
- + Tiểu ban KTNB
- + BTGD
- + Website Cty
- + Lưu VP